

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10
Trường THPT Đạm Ri năm học 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc thành lập các Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Đạm Ri tại Tờ trình số 12/TTr-THPTĐR ngày 30/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Đạm Ri năm học 2026 - 2027 gồm 245 học sinh (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường THPT Đạm Ri thông báo danh sách trúng tuyển, tiếp nhận học sinh trúng tuyển vào nhập học theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng Trường THPT Đạm Ri và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Đạm Ri năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
1	NGUYỄN NAM	AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/05/2011	SN 53, Bà Gia, Thôn 10, xã Đạ Huoai, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
2	TRẦN THIÊN	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/08/2011	Số nhà 144, đường Lê Lợi, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
3	VÕ LÊ BÌNH	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/08/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
4	LÊ VŨ HOÀNG	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/09/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
5	NGUYỄN TÂN	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/09/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng		1.5	40.0	41.5			NV1
6	PHẠM VŨ HOÀNG	ANH	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	18/12/2011	Thôn 4- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
7	TRỊNH LÊ TUYẾT	ANH	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	15/12/2011	SN 144, Bà Gia, thôn 7 - xã Đạ Huoai 2- tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
8	ĐẶNG NGUYỄN XUÂN	ÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/01/2011	SN 262, Lê Lợi, Thôn 14, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
9	ĐOÀN NGỌC	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/05/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
10	ĐỖ PHẠM TRƯỞNG QUỐC	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Hoa	17/05/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0			NV1
11	PHÙNG LÊ GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Mường	02/06/2011	Thôn 4 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0			NV1
12	THÔNG KIM KA BÁCH	BẢO	Lâm Đồng	Nữ	Chăm	01/11/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
13	TRẦN THIÊN	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/02/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
14	KA	BI	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	03/05/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
15	K' GIA	BIN	Lâm Đồng	Nam	Châu	25/02/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1

					Mạ									
16	NGUYỄN LÊ THANH	BÌNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/11/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
17	KA THỊ NGỌC	BÍCH	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	09/10/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0			NV1
18	K'	BUÙ	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	06/01/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
19	ĐÌNH TUẤN	CHÂU	Lâm Đồng	Nam	Mường	24/07/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
20	LÊ TÙNG	CHÂU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/08/2011	Thôn 9, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0			NV1
21	PHÙNG KIM	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/04/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
22	K'	CHIS	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	06/12/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
23	NGUYỄN VĂN	CHÍNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/08/2009	Thôn 13, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			23.0	23.0		Khuyết tật	TT
24	NGUYỄN THÙY	CHUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/04/2011	Thôn 12, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
25	K' ANH	CHUYÊN	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	07/03/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
26	TRẦN NGỌC THIÊN	DI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/06/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
27	MAI THỊ NGỌC	DIỄM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/04/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
28	TRẦN THÁI KIỀU	DIỄM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/04/2011	Thôn 1- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
29	NGUYỄN THANH	DIỆU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/07/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
30	NGUYỄN NGỌC	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/11/2011	Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
31	VĂN THỊ NGỌC	DUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	Thôn 12, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
32	K'	DUYN	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	30/05/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
33	K'	DUYN	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	04/06/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		26.0	27.0			NV1
34	LÊ TIẾN	DỪNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/03/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
35	NGUYỄN HỒNG	DỪNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/04/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
36	NGUYỄN VÕ LINH	ĐAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/10/2011	Thôn 10, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
37	K'	ĐAS	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	05/12/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
38	CAO XUÂN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/11/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0			NV1

39	LÊ QUỐC	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/05/2011	Thôn 4– Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
40	K' LÂM	ĐƠN	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	18/09/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
41	LUU HOÀNG THỂ	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/06/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
42	NGUYỄN PHẠM GIA	GIA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/01/2011	thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
43	TRẦN LINH	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/05/2011	hôn 14, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
44	VŨ HỒNG	GIAO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/06/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
45	K'	GYOS	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	11/08/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0			NV1
46	ĐÀO LÂM AN	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/01/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
47	K'	HÀN	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	18/12/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
48	NGUYỄN VĂN	HẠ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/05/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
49	ĐÌNH HỒ NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/12/2011	thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
50	NGÔ KHẢ	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/12/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
51	NGUYỄN NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/01/2011	Thôn 3-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
52	VÕ TRẦN NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/10/2011	Thôn 7, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
53	TRẦN TRUNG	HẬU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/08/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
54	KA SUN	HIỀNG	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	02/01/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
55	PHAN TRUNG	HIẾU	Gia Lai	Nam	Kinh	24/08/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
56	TRẦN MINH	HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/10/2011	Thôn 14, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
57	PHẠM ĐỨC	HIỆP	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/05/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
58	KA	HIM	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	15/12/2010	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
59	NGUYỄN THỊ THU	HOÀI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/01/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
60	NGUYỄN	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/06/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1

61	NGUYỄN THÁI	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/05/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
62	PHAN THỊ XUÂN	HÒA	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/12/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
63	KA	HỒNG	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	30/06/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
64	ĐINH GIA	HUẤN	Lâm Đồng	Nam	Sách	21/02/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0		DTTS rất ít người	TT
65	ĐOÀN GIA	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/07/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
66	TRẦN MẠNH	HUY	Đồng Tháp	Nam	Kinh	04/12/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
67	KA KIM	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	03/10/2011	Thôn 2, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
68	TRẦN THỊ THU	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/12/2011	Thôn 10, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
69	TRƯƠNG NGỌC KHÁNH	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/06/2011	thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
70	KA	HUYNH	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	04/12/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
71	ĐỖ VĂN	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/07/2011	SN 236, Lê Lợi, Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
72	BÙI VÕ DUY	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/08/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
73	ĐỖ QUỐC	HÙNG	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	02/04/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
74	NGÔ HỒNG	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/07/2010	Thôn 7, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
75	NGUYỄN PHÚ	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/10/2011	thôn 14, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
76	ĐINH DUY	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0			NV1
77	K' LÊ TRỌNG	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	24/06/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
78	NGÔ PHÚC AN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/12/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
79	NGUYỄN AN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/01/2011	Thôn 8, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
80	NGUYỄN TUẤN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/08/2011	thôn 14, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1

81	PHẠM MINH	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/03/2011	Thôn 1- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
82	TRẦN TUẤN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/05/2011	Thôn 1 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
83	NGUYỄN DUY	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/01/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
84	PHẠM NGUYỄN THIÊN	KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/01/2011	Thôn 2, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
85	VI HOÀNG QUỐC	KHÁNH	TP. Cần Thơ	Nam	Kinh	02/09/2011	20, Phan Đăng Lưu, Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		24.0	25.0			NV1
86	BÙI NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/09/2011	thôn 14, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
87	K' PHẠM ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	09/02/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
88	PHẠM ANH	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/12/2011	Thôn 8, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
89	TRƯƠNG VIỆT	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/10/2011	20, Bà Gia, thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
90	NGÔ	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/02/2011	Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0			NV1
91	NGUYỄN NGỌC KIM	KIỀU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/01/2011	296, Lê Lợi - Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
92	HOÀNG TRỌNG	KỶ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/03/2011	Thôn 4-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
93	HUỖNH NGỌC	LAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/12/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
94	NGUYỄN HOÀNG	LÂM	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	19/12/2011	Thôn 2, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
95	NGUYỄN TRẦN GIA	LÂM	Vĩnh Long	Nam	Kinh	05/11/2011	Thôn 2-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0			NV1
96	PHÙNG GIA	LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/03/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
97	BÙI THỊ MỸ	LINH	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	07/11/2011	Thôn 11, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
98	NGUYỄN QUỐC	LINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/05/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
99	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/03/2011	Thôn 5, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
100	PHAN NGỌC YẾN	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/11/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0			NV1

101	TRẦN HÀ	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/01/2011	Thôn 8, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
102	VĂN NGUYỄN BĂNG	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/06/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
103	KA	LISA	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	25/07/2011	Xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
104	HUỖNH VÕ QUANG	LONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/08/2011	98, Lê Lợi, Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
105	VŨ GIA BẢO	LONG	An Giang	Nam	Kinh	02/02/2011	Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
106	ĐÌNH ĐĂNG	LỘC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/10/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
107	NGUYỄN TRẦN Ý	LỢI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/11/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
108	LÊ THỊ XUÂN	MAI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/01/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
109	RƠ ÔNG K'	MAK	Lâm Đồng	Nam	Cil	27/11/2011	thôn 3, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
110	HÀNG DỒNG	MỊ	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	22/07/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
111	ĐỖ UYÊN	MY	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	13/04/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
112	KA THIÊN	MỸ	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	25/08/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0			NV1
113	KA	N'HỎI	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	17/03/2011	thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
114	KA	N'HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	26/09/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		26.0	27.0			NV1
115	ĐOÀN PHƯƠNG	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/02/2011	Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
116	NGÔ NGUYỄN BẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/07/2011	405, Lê Lợi - Thôn 5, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
117	TRẦN NHẬT	NAM	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	31/01/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0		Khuyết tật	TT
118	KA	NÊ	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	04/09/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
119	ĐẶNG KHÁNH	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/12/2011	Thôn 2, Xã 2 Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
120	HOÀNG THỊ BẢO	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/04/2011	Nguyễn Văn Cừ - Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1

121	NGUYỄN HOÀNG KIM	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/02/2011	SN 379, Lê Lợi, Thôn 9, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0				NV1
122	NGUYỄN THỊ YẾN	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/04/2011	Thôn 1- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0				NV1
123	TRẦN PHẠM CHÍ	NGHĨA	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	23/04/2011	Thôn 2, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0				NV1
124	ĐINH NỮ BẢO	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/07/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0				NV1
125	ĐINH THỊ KHÁNH	NGỌC	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	17/07/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0				NV1
126	ĐOÀN TRẦN BẢO	NGỌC	Gia Lai	Nữ	Kinh	05/03/2011	THÔN 1, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0				NV1
127	LÊ HUỖNH BẢO	NGỌC	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	07/02/2011	Thôn 3, Xã 2Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0				NV1
128	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/09/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		26.0	27.0				NV1
129	PHẠM NGUYỄN BẢO	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/04/2011	101, Nguyễn Văn Cừ - thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0				NV1
130	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/01/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0				NV1
131	VÕ THỊ HỒNG	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/02/2011	Thôn 13, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0				NV1
132	KA	NGUÂN	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	05/04/2011	Xã Đạ Huoai 3,Tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0		TN THCS trường PT DTNT	TT	
133	KA	NGUY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	10/07/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0				NV1
134	ĐINH NGUYỄN HẠO	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/04/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0				NV1
135	LÊ THANH ANH	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/02/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0				NV1
136	NGUYỄN PHƯƠNG	NGUYỄN	TP. Hải Phòng	Nam	Kinh	19/11/2011	98, Nguyễn Văn Cừ - Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0				NV1
137	NGUYỄN THỊ KHÁNH	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/03/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0				NV1
138	HUỖNH THỊ KIM	NHÃ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/04/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0				NV1
139	PHAN KHÁNH	NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/05/2011	Thôn 1 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0				NV1
140	DƯƠNG TUYẾT NGỌC	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/03/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0				NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú	

[illegible]

163	NGUYỄN NGỌC LÊ	QUẢNG	Gia Lai	Nam	Kinh	01/09/2011	Tổ 5 - TDP 5, Phường Bồng Sơn, Tỉnh Gia Lai			31.0	31.0			NV1
164	NGUYỄN HOÀNG GIA	QUÍ	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	22/12/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
165	NGUYỄN HÀ LỆ	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
166	NGUYỄN THỤC	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/10/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
167	DƯƠNG NGỌC KHÁNH	QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/10/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
168	KA	QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	21/03/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
169	TRẦN NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/08/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
170	KA SA	RAI	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	11/09/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0			NV1
171	ĐINH NỮ MY	SA	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/04/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
172	LẠI THẾ	SANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Thôn 2- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
173	K'	SAO	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	14/12/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
174	KA	SAO	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	23/07/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
175	NGÔ THỊ	SEN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/10/2011	132, Bà Gia - Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
176	LÊ HOÀNG BẢO	SON	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/07/2011	Thôn 9 - xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
177	KA NA	SUN	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	25/04/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
178	KA	SUYÊNG	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	03/09/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
179	NGUYỄN THÀNH	TÀI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/06/2011	Thôn 1-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0			NV1
180	NGUYỄN TRƯỞNG ANH	TÀI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/08/2011	21-Nguyễn Bình Khiêm - thôn 10, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
181	NGUYỄN CHÍ	TÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/07/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
182	KA SA	TE	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	17/11/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
183	NGUYỄN MAI	THANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/10/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
184	KA	THÀ	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	07/05/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1

185	TRẦN TIẾN	THÀNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
186	ĐẶNG VĂN	THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/10/2011	Thôn 11, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
187	NGUYỄN TRẦN HỒNG	THẨM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/11/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
188	KA BƠ SU	THẨM	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	18/10/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
189	LÊ HOÀNG KHÁNH	THI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/09/2011	SN 209, Lê Lợi, Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
190	K'	THIỆM	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	25/02/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
191	HUỖNH TRẦN NHẬT	THIỆN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/08/2011	Thôn 1 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
192	NGUYỄN THỊ ANH	THO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/06/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
193	KA	THUYẾT	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	28/12/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
194	MAI ANH	THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/04/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
195	NGUYỄN CỬU MINH	THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/10/2011	Thôn 1-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			28.0	28.0			NV1
196	NGUYỄN THỊ ANH	THU'	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	02/05/2011	Thôn 4– Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
197	TRẦN NGUYỄN KIM	THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/12/2011	SN 02, Nơ Trang Long, Thôn 11, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
198	ĐINH THỊ THỦY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/06/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
199	NGUYỄN CÔNG	TIỀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/08/2011	29, Phan Đăng Lưu, Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
200	PHẠM NGỌC	TÍNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/10/2011	85, Lê lợi - Thôn 6, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
201	KA THỦY	TOAN	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	23/10/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
202	K' JOONG GIA NHUSH -	TON	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	26/07/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		25.0	26.0			NV1
203	BÙI THỊ ĐOAN	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/11/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
204	CAO NGUYỄN THẢO	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Mường	04/09/2011	Thôn 2- Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1

205	ĐINH THỊ HUYỀN	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/10/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			27.0	27.0			NV1
206	LƯƠNG THỤY KHÁNH	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	Thôn 14, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
207	NGUYỄN NGỌC THẢO	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/09/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
208	ĐOÀN THỊ XOAN	TRÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/04/2011	Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
209	PHẠM LÊ QUỲNH	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/10/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
210	TRẦN THỊ BÍCH	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/08/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
211	VÕ BẢO	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/11/2011	Thôn 9, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
212	ĐÀM ĐỨC	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/04/2011	SN 28, Phan Đình Phùng, Thôn 11, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
213	NGUYỄN ĐỨC	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/03/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 2, Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm U.T	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
214	ĐOÀN CÔNG	TRỌNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
215	LẠI LƯU THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/01/2011	Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
216	LÊ THỊ THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/04/2011	Thôn 14, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
217	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	TP. Cần Thơ	Nam	Kinh	03/12/2011	Thôn 13, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
218	K'	TRƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Châu Mạ	23/02/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
219	BÙI DƯƠNG QUỐC	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/04/2011	SN 42, Nguyễn Văn Cừ, Thôn 7, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
220	HUỲNH MINH	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/03/2011	447, Lê Lợi- Thôn 9, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
221	NGUYỄN ANH	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/11/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
222	VŨ GIA	TUỆ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/03/2011	Thôn 1, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
223	HỒ VĂN THANH	TÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/06/2011	Thôn 2, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0			NV1
224	ĐOÀN ANH	TÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/08/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1

225	THÔNG DUY	TUỜNG	Lâm Đồng	Nam	Chăm	21/02/2011	thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		24.0	25.0			NV1
226	CAO TỔ	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/04/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
227	KA	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Châu Mạ	18/01/2011	Thôn 15, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
228	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/03/2011	Thôn 6, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
229	KA	UYỄN	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	06/05/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
230	ĐINH NHƯ'	VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/01/2011	Thôn 10, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
231	KA	VÂN	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	05/07/2011	Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
232	VÕ KHÁNH	VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/04/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
233	VÕ SONG	VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/09/2011	Thôn 12, xã Đạ Huoai 2, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
234	K'	VŨ	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	17/02/2011	Xã Đạ Huoai 3, tỉnh Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		23.0	24.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
235	NGUYỄN HOÀNG ANH	VŨ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/07/2011	Thôn 3 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			26.0	26.0			NV1
236	HÀ TƯỜNG	VY	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	14/07/2011	Thôn 7, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0			NV1
237	PHẠM THẢO	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/10/2011	Thôn2-Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm U'T	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
238	TRẦN HOÀNG	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/02/2011	Xã Nghị Đức, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
239	ĐOÀN LÂM MY HÙNG	VỸ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/11/2011	Thôn 5, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			25.0	25.0			NV1
240	KA ÂN NRAH LO	WE	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	18/08/2011	Thôn 3, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
241	NGUYỄN THỊ NGỌC	XUYỄN	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	26/01/2011	Thôn 8, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
242	ĐINH NHẬT NHƯ'	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/08/2011	Thôn 10, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
243	KA DU NHƯ'	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	07/08/2011	Thôn 6, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
244	TRẦN NGỌC NHƯ'	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/08/2011	Thôn 4, Xã Đạ Huoai 3, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1

245	TRẦN VŨ NHƯ	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/07/2011	Thôn 1 – Xã Đạ Huoai 2- Lâm Đồng, Xã Đạ Huoai 2, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
-----	-------------	---	----------	----	------	------------	--	--	--	------	------	--	--	-----

Danh sách này có 245 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.